

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 90/2017/HSPT

Ngày 29/11/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Vinh.

Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2017/HSPT ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Trần Văn T**, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: thôn T, xã TL, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Trần Ngọc S và bà Hoàng Thị Th; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. (có mặt)

Trong vụ án còn có 04 người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Phạm Thị L, anh Phạm Văn M, anh Phạm Văn Q, chị Phạm Thị H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Bùi Thị H và bị đơn dân sự là ông Nguyễn Văn V không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/4/2017, Trần Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17C-02056 mang tên ông Nguyễn Văn V (Tâm lái xe thuê cho ông V), loại xe tải tổng khối lượng 13,925 tấn chở đất cao lanh có tổng khối lượng là 30,03 tấn từ bến Trà Lý, xã Đông Quý về Công ty gạch Viglacera ở xã Đông Lâm, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Khi điều khiển xe ô tô đi đến cách ngã ba giao nhau giữa đường 465 với đường nhánh rẽ vào khu 5 thị trấn Tiền Hải, huyện Tiền Hải khoảng 08 - 10 mét, T phát hiện phía trước có xe mô tô Cup do ông Phạm Văn M, sinh năm 1940, cư trú tại: thôn Đ, xã TG, huyện T, tỉnh Thái Bình đi hướng ngược chiều. Cho rằng ông M điều khiển xe đi thẳng theo hướng tượng đài nên T tiếp tục điều khiển xe đi thẳng về hướng xã Đông Lâm, lúc này ông M điều khiển xe mô tô rẽ trái đi vào đường khu 5, thị trấn T. Khi ông M đã đi sang mép đường bên trái (theo hướng thị trấn - Đông Lâm) cách đầu xe ô tô khoảng 03 - 04 mét thì T mới phát hiện nên đạp phanh và đánh lái sang phía bên phải để tránh nhưng không xử lý được nên phần đầu bên phải xe ô tô đã đâm vào phần đầu bên phải xe Cup do ông M điều khiển làm ông M bị ngã ra đường, đẩy xe Cup đi khoảng 04 mét, sau đó đâm vào cổng sắt nhà chị Bùi Thị H rồi mới dừng lại. Hậu quả ông M bị thương vùng đầu, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình đến 20 giờ 40 phút cùng ngày thì chết. Cổng sắt nhà chị Bùi Thị H bị hư hỏng, thiệt hại được xác định là 1.874.000 đồng. Chiếc xe mô tô bị hư hỏng nhưng trị giá không đáng kể.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 85 PY/2017/TT ngày 19/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận: Ông Phạm Văn M bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương chẩm, xương đá - thái dương trái; tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái, trán phải; chảy máu dưới nhện lan tỏa 2 bán cầu. Chết do chấn thương sọ não.

Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/9/2017 bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 15/11/2017, người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Phạm Văn Q có đơn đề nghị xin cho bị cáo Tâm được hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Trần Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo T đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, giữ nguyên mức hình phạt tù của án sơ thẩm chuyển biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Trần Văn T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ ngày 18/4/2017, Trần Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17C - 02056 chở quá trọng tải cho phép đi hướng từ thị trấn Tiền Hải về xã Đông Minh, khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường 465 với đường vào khu 5 thị trấn Tiền Hải, do phán đoán chủ quan, không giảm tốc độ đến mức an toàn nên phần đầu bên phải và phần ba đờ xóc phía trước bên phải xe ô tô do T điều khiển đã va quệt vào tay lái và phần đầu bên phải xe mô tô biển kiểm soát 17 F3 - 9091 do ông Phạm Văn M điều khiển đi hướng ngược chiều đang rẽ trái sang đường, làm xe mô tô và ông M bị đổ và ngã ra đường, xe ô tô tiếp tục đâm vào cổng sắt nhà chị Bùi Thị H rồi mới dừng lại. Hậu quả ông M chết do chấn thương sọ não. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo khi điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn đối với xe mô tô do người bị hại điều khiển, không giảm tốc độ khi đi đến đoạn giao nhau, phán đoán sai, quan sát kém. Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo Trần Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ gây hậu quả làm ông Phạm Văn M bị chết. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T về

tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại. Nhưng do bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo - quy định tại các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo T mức án 07 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, ngoài hành vi phạm tội lần này bị cáo không có vi phạm pháp luật nào khác, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo T, sửa án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[4]. Về án phí: Bị cáo T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị .

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn T. Sửa bản án sơ thẩm số 53/2017/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 1 và khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/11/2017.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện T, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 29/11/2017./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA huyện T;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hà